

Bản án số: 208/2019/HSST
Ngày 20/05/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T.N, TỈNH T.N**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quý My

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Ninh;
2. Ông Trần Quang Thái.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T.N, tỉnh T.N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T.N, tỉnh T.N tham gia phiên tòa: Ông Vũ Xuân Đại, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố T.N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 224/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 223/2019/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 5 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. Đào Thị N2, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 20/8/1967. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm M, xã Q.T, thành phố T.N, tỉnh T.N; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Đức A (Đã chết và bà Trần Thị D; Chồng là Võ Quang Đ, có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang tại ngoại (trước đó bị tạm giữ từ ngày 09/02/2019 đến ngày 13/02/2019). Có mặt tại phiên tòa.

2. Hà Quang T2, tên gọi khác: không. Sinh ngày 03/3/1966. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm M, xã Q.T, thành phố T.N, tỉnh T.N; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/10; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn L và bà Nguyễn Thị Q; Vợ là Đỗ Thị H, có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang tại ngoại (trước đó bị tạm giữ từ 09/02/2019 đến ngày 13/02/2019). Có mặt tại phiên tòa.

3. Đàm Xuân T, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 24/3/1971. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm M, xã Q.T, thành phố T.N, tỉnh T.N; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đàm Xuân T (Đã chết) và bà Nguyễn Thị N (Đã chết); Vợ là Nguyễn Thị Như H, có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 05 ngày 20/01/2000 Tòa án nhân dân thành phố T.N xử phạt 06 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng"; Hiện bị cáo đang tại ngoại (trước đó bị tạm giữ từ 09/02/2019 đến ngày 13/02/2019). Có mặt tại phiên tòa.

4. Lưu Văn H, tên gọi khác: không. Sinh ngày 25/5/1977. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm M, xã Q.T, thành phố T.N, tỉnh T.N; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Sán rù; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lưu Văn N (Đã chết) và bà Trương Thị T; Vợ là Trần Thị P, có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang tại ngoại (trước đó bị tạm giữ từ 09/02/2019 đến ngày 13/02/2019). Có mặt tại phiên tòa

5. Đỗ Ngọc K, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 05/11/1979. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm M, xã Q.T, thành phố T.N, tỉnh T.N; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Ngọc P và bà Phạm Thị N1; Vợ là Nguyễn Thúy M, có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang tại ngoại (trước đó bị tạm giữ từ 09/02/2019 đến ngày 13/02/2019). Có mặt tại phiên tòa .

***Người làm chứng:**

- Ông Trần Công K, sinh năm 1956, (Vắng mặt).

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm M, xã Q.T, thành phố T.N, tỉnh T.N.

- Ông Võ Quảng Đ, sinh năm 1966, (Vắng mặt).

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm M, xã Q.T, thành phố T.N, tỉnh T.N.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 09/02/2019, tổ công tác của Công an thành phố T.N làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực xã Q.T, thành phố T.N, thì phát hiện tại nhà ở của Đào Thị N2 thuộc xóm M, xã Q.T, thành phố T.N có 04 (Bốn) người đang cùng nhau đánh bạc bằng hình thức "Đánh phỏm" sát phạt nhau bằng tiền, gồm có Đào Thị N2, Đàm Xuân T, Lưu Văn H, Hà Quang T2. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đào Thị N2, Đàm Xuân T, Lưu Văn H, Hà Quang T2, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 17.595.000 (Mười bảy triệu năm trăm chín năm nghìn đồng) và 02 (Hai) bộ bài tú lơ khơ (BL: 88 - 91).

Tại Cơ quan điều tra, các bị can khai nhận: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 09/02/2019 Hà Quang T2, Lưu Văn H đến nhà Đào Thị N2 tại xóm M, xã Q.T, thành phố T.N chơi và ăn cơm tại đây. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thì ăn cơm xong tất cả ra ngoài cửa ngồi uống nước thì N2, T2 và H cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh "phỏm" sát phạt nhau bằng tiền. Tất cả đồng ý, lúc này có Đỗ Ngọc K đến nhà N2 chơi và cùng đồng ý tham gia đánh bạc, N2 bảo mọi người vào phòng ngủ của gia đình nhà N2 chơi đánh "Phỏm" rồi N2 ra lấy ở tủ bán hàng 02 (Hai) bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ có 52 quân bài rồi cả 04 (Bốn) người ngồi đánh "Phỏm". N2, T2, H, K cùng thống nhất hình thức đánh bạc sát phạt bằng tiền như sau: Các bị can sử dụng bộ bài tú lơ khơ để đánh bạc, bắt đầu một ván bài, người chia bài sẽ được 10 lá bài, những người còn lại được chia 09 lá bài, tất cả lá bài dư còn lại sẽ được đặt ở giữa chiếu bạc. Người chia bài đầu tiên sẽ đánh ra 01 lá bài, người chơi tiếp theo sẽ "ăn" lá bài đó nếu lá bài đó hợp với lá bài đang có tạo thành "Phỏm" hoặc bốc 01 lá bài trong những lá

bài còn lại được đặt giữa chiếu bạc. Sau khi "ăn" bài, bốc bài thì người chơi đó phải đánh ra 01 lá bài cứ tiếp tục như vậy cho đến khi kết thúc ván bạc. Nếu người nào "ù" thì ván bạc sẽ kết thúc, những người chơi còn lại phải trả tiền cho người về "ù" số tiền là 100.000 đồng, nếu không có người chơi nào về "ù" thì sau khi kết thúc ván bạc người chơi sẽ hạ "Phỏm" và tính số điểm của các lá bài còn lại trên tay, ai có số điểm ít nhất là người về nhất, người chơi nào về nhất thì người về nhì phải trả tiền cho người về nhất là 20.000 đồng, người về ba phải trả tiền cho người về nhất là 40.000 đồng, người về thứ tư (Tức là bét) phải trả cho người về nhất số tiền là 60.000 đồng, trường hợp số điểm của hai người bằng nhau sau khi hạ bài thì người nào hạ bài trước thì người đó thắng. Nếu người nào bị ăn "Chốt" thì phải trả tiền cho người ăn "Chốt" số tiền 100.000 đồng, khi kết thúc ván bài nếu người chơi nào không có "Phỏm" (Tức là cháy) thì phải trả tiền cho người về nhất số tiền là 80.000 đồng. Nếu người chơi nào đánh cho người chơi kế tiếp ăn được 03 lá bài để về "ù" thì người chơi đó phải đền trả tiền cho mỗi người chơi còn lại là 100.000 đồng và không phải trả tiền bị cây "chốt". Tất cả 04 bị can N2, T2, H, K cùng quy ước: Quân A = 1 điểm; quân J = 11 điểm; quân Q = 12 điểm; quân K = 13 điểm; "Phỏm" tức là bộ 03 quân bài trở lên có cùng chất và số liên tiếp nhau hoặc bộ 03 quân bài khác trở lên khác chất nh cùng số; "Ù" là khi tất cả 09 lá bài để có "Phỏm" và không có lá bài nào dư ra; "Cháy" (Tức là móm) khi kết thúc ván bài người chơi không có "Phỏm" nào; Ăn chốt là người chơi ăn lá bài của người ngồi trước ở lượt đánh cuối cùng. Sau khi N2, T2, H, K chơi được khoảng 15 phút thì K có việc bận lên đứng dậy về trước, một lúc sau có Đàm Xuân T đến nhà N2 chơi và cùng ngồi vào chơi "phỏm" với N2, T2, H. Đến 15h30 phút cùng ngày thì bị Cơ quan Công an thành phố T.N phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng, bao gồm: Thu giữ của Đào Thị N2 số tiền 700.000 đồng, thu giữ của Hà Quang T2 số tiền 2.020.000 đồng, thu giữ của Đàm xuân T số tiền 9.555.000 đồng, thu giữ của Lưu Văn H số tiền 5.320.000 đồng. Các bị can N2, T2, H, T khai nhận đã sử dụng hết số tiền trên để đánh bạc. Hồi 18h30 phút ngày 09/02/2019 Đỗ Ngọc K đã tự giác đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T.N đầu thú và giao nộp số tiền 780.000 đồng, đây là số tiền mà K đã dùng vào việc đánh bạc (BL: 88 - 91; 92-94; 107 - 189).

Lời khai trên của Đào Thị N2, Đàm Xuân T, Lưu Văn H, Hà Quang T2, Đỗ Ngọc K phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án (BL: 88 - 92, 93, 94, 107 - 189).

Vật chứng của vụ án gồm: Số tiền 18.375.000 đồng (Mười tám triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng); 02 (Hai) bộ bài tứ lơ khơ. Hiện đang được lưu giữ và bảo quản tại tài khoản và kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.N chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 222/CT-VKSTPTN ngày 11/4/2019, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T.N truy tố Đào Thị N2, Hà Quang T2, Đỗ Ngọc K, Đàm Xuân T, Lưu Văn H về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và như bản cáo trạng đã mô tả.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T.N trình bày bản luận tội, đã giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đào Thị N2, Hà Quang T2, Đàm Xuân T, Đỗ Ngọc K, Lưu Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 17 BLHS xử phạt Đào Thị N2 từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 65 BLHS xử phạt Hà Quang T2, Lưu Văn H từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 65 BLHS xử phạt Đỗ Ngọc K từ 9 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 65 BLHS; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xử phạt Đàm Xuân T 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung đối với mỗi bị cáo từ 10 - 12 triệu đồng sung quỹ nhà nước.

- Về vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- + Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 18.375.000 đồng;

- + Tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) bộ bài tú lơ khơ.

- Về án phí: các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Phản tranh luận: các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, tại lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T.N, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố T.N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề giải quyết.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của các bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 09/02/2019, tại nhà ở của Đào Thị N2 thuộc xóm M, xã Q.T, thành phố T.N, Đào Thị N2 cùng Lưu Văn H, Hà Quang T2, Đỗ Ngọc K đánh bạc bằng hình thức đánh "Phỏm" sát phạt nhau bằng tiền (N2 có 700.000đ, T2 có 2.020.000đ; H có 5.320.000đ, K có 780.000đ (Toàn bộ số tiền trên các bị cáo khai và xác định dùng vào việc đánh bạc), Đàm Xuân T khi đó ngồi xem bên cạnh. Sau khi N2, H, T2, K đánh bạc được khoảng 15 phút thì Kra về, Đàm Xuân T vào đánh thay chỗ của K. Số tiền T mang theo để đánh bạc là 9.555.000đ. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày thì N2, T2, H, T bị bắt quả tang thu giữ vật chứng tại chiếu bạc số tiền là 17.595.000 đồng. Đỗ Ngọc K sau đó đến cơ quan công an đầu thú và tự giác giao nộp số tiền K đã dùng để đánh bạc là 780.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc là 18.375.000 đồng.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T.N truy tố Đào Thị N2, Hà Quang T2, Đàm Xuân T, Đỗ Ngọc K, Lưu Văn H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của các bị cáo là ít nghiêm trọng nH đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Xét vai trò các bị cáo trong vụ án này thấy rằng, các bị cáo đồng phạm với vai trò giản đơn, các bị cáo Đào Thị N2, Hà Quang T2, Đàm Xuân T, Đỗ Ngọc K, Lưu Văn H tham gia đồng phạm với vai trò là người trực tiếp thực hiện tội phạm, song cũng xét bị cáo N2 là người tích cực, trực tiếp lấy 02 bộ bài tú lơ khơ, rủ các bị cáo khác vào phòng riêng của gia đình N2 để cùng đánh phỏm, nên cần áp dụng mức phạt cao hơn các bị cáo khác mới thỏa đáng.

Khi lượng hình xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Các bị cáo N2, T2, K, H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo K sau khi bị phát hiện đã tự nguyện ra đầu thú, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo T bố đẻ là người có công với nước, được tặng Huân chương kháng chiến hạng 3 và Huân chương Chiến sỹ vẻ vang, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS; bản thân bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo Điều 52 BLHS.

Hội đồng xét xử xét thấy: các bị cáo N2, T2, K, H phạm tội lần đầu có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú ổn định, nên không cần thiết phải cách ly xã hội đối với các bị cáo, mà cho các bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của gia

đình và chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Đàm Xuân T có nhân thân từng bị Tòa án nhân dân thành phố T.N xét xử về tội “ Gây rối trật tự công cộng” vào năm 2000. Tuy nhiên, căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thì bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án và đương nhiên được xóa án tích và được coi là có nhân thân tốt. Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú ổn định, nên xét không cần thiết phải cách ly xã hội đối với bị cáo, mà cho bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo; nH cần có mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác để tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung là thỏa đáng.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo phạm tội mang tính chất vụ lợi nên cần áp dụng khoản 3 Điều 321BLHS để phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo mới thỏa đáng.

[4]. Về vật chứng vụ án: số tiền 18.375.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước, các vật chứng khác không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về hình phạt:

- Căn cứ vào: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Đào Thị N2 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ vào: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 65 BLHS, xử phạt các bị cáo Hà Quang T2, Lưu Văn H mỗi bị cáo 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 65 BLHS xử phạt Đỗ Ngọc K10 (Mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ vào: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 651 BLHS; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, xử phạt bị cáo Đàm Xuân T 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc”.

(Giao các bị cáo Đào Thị N2, Hà Quang T2, Đỗ Ngọc K, Lưu Văn H, Đàm Xuân T cho gia đình và UBND xã Q.T, thành phố T.N, tỉnh T.N giám sát giáo dục trong thời gian thử thách).

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 BLHS Phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000 (Mười triệu) đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

[2]. Vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: số tiền 18.375.000 đồng (Mười tám triệu ba trăm bảy lăm nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ gồm 52 quân bài tú lơ khơ từ quân A đến quân K, đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 272 ngày 24/4/2019 giữa Công an thành phố T.N và Chi cục thi hành án dân sự thành phố T.N).

[3]. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách nhà nước.

[4]. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh T.N;
- VKSND tỉnh T.N;
- VKSND thành phố T.N;
- Công an thành phố T.N;
- THADS thành phố T.N;
- Trại tạm giam công an tỉnh TN;
- Thi hành án hình sự;
- Các bị cáo; Lưu.
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Quý My